

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHĨA LỘ  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21/3/2022.

“V/v Tranh chấp về Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quốc Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hà Văn Tý;

2. Bà Đào Thị Thường.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bắc.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:* Bà Hà Thị Nguyên Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022 Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 160/2021/TLST-HNGĐ, ngày 03/11/2021 về việc Ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần 2 số: 05/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Anh Đinh Văn P, sinh năm 1972

Địa chỉ: Bản A, xã S, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

“Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

*2. Bị đơn:* Chị Vũ Thị M, sinh năm 1982

Địa chỉ: Bản A, xã S, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

“Vắng mặt không có lý do”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Đinh Văn P trình bày: anh P và chị Vũ Thị M kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 03/12/2004 tại UBND xã S, huyện V (nay là thị xã N), tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại bản A, xã S, thị xã N. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do chị M có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác khi đi làm ăn xa nhà, từ đó chị M không có trách nhiệm với gia đình và con chung. Anh P và chị M đã sống ly thân từ đầu năm 2021, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh P xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn chị M.

Về con chung: anh P, chị M có 03 con chung là: Đinh Thị Thu D, sinh ngày 12/9/2005; Đinh Thị Thùy L, sinh ngày 25/10/2007 và Đinh Thị Linh C, sinh ngày

30/01/2015. Ly hôn anh P có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng 03 con và yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi cháu C, mức tiền 1.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng kể từ khi giải quyết ly hôn xong, đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình anh P đã cung cấp cho Tòa án gồm: Trích lục kết hôn Đinh Văn P- Vũ Thị M do UBND xã S cấp; Bản sao Căn cước công dân mang tên Đinh Văn P; Bản sao GCMND mang tên Vũ Thị M; Giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2022 số 140/GCN-HN,HCN ngày 01/01/2022 của hộ gia đình ông Đinh Văn P; Bản sao Sổ hộ khẩu gia đình chủ hộ Đinh Văn P; Căn cước công dân mang tên Đinh Thị Thu D; Bản sao chứng thực Giấy khai sinh mang tên Đinh Thị Thùy L và Đinh Thị Linh C.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành giao, niêm yết các văn bản tố tụng cho chị Vũ Thị M đồng thời triệu tập chị M đến Tòa án làm việc nhưng chị M đều vắng mặt. Bản thân chị M biết rõ việc anh P xin ly hôn nhưng chị cố tình không hợp tác, không đến Tòa án làm việc khi được Tòa án triệu tập.

Tại bản tự khai của các cháu Đinh Thị Thu D, Đinh Thị Thùy L và biên bản lấy lời khai Đinh Thị Linh C, thể hiện các cháu hiện đang ở cùng bố và có nguyện vọng được trực tiếp sống cùng anh Đinh Văn P khi anh P, chị M ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, Nguyên đơn có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần 2 không có lý do đã vi phạm Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của anh Đinh Văn P: Xử cho anh Đinh Văn P được ly hôn chị Vũ Thị M; Về con chung: Giao cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng 03 người con tên là Đinh Thị Thu D, sinh ngày 12/9/2005, Đinh Thị Thùy L, sinh ngày 25/10/2007 và Đinh Thị Linh C, sinh ngày 30/01/2015. Buộc chị M phải cấp dưỡng nuôi cháu C, mức tiền 1.000.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 4/2022 đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Anh P được miễn án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn; chị M phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Ngày 03/11/2021 anh Đinh Văn P có đơn khởi kiện xin ly hôn chị Vũ Thị M có hộ khẩu thường trú tại Bản A, xã S, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Căn cứ quy định

tại Điều 28; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

[2]. *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án đã tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Vũ Thị M như: Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXX ST- HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần 2 số: 05/2022/QĐXX ST- HNGĐ ngày 04/3/2022 nhưng tại phiên tòa hôm nay chị Vũ Thị M vắng mặt không có lý do. Anh P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xử vắng mặt bị đơn do đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt không có lý do thể hiện thái độ cố tình trốn tránh nghĩa vụ đối với nguyên đơn, vi phạm nghĩa vụ của bị đơn theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bà M.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đinh Văn P và chị Vũ Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện đăng ký hôn ngày 03/12/2004 tại UBND xã S, huyện V (nay là thị xã N). Theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo anh P do chị M có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác khi đi làm ăn xa nhà, từ đó chị M không có trách nhiệm với gia đình và con chung. Anh P và chị M đã sống ly thân từ đầu năm 2021, không còn quan tâm đến nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, chính quyền địa phương cho biết: quá trình chung sống tại nơi cư trú những năm đầu gia đình ông bà P- M sống rất hạnh phúc. Nhưng đến đầu năm 2021 vợ chồng ông bà xảy ra nhiều mâu thuẫn do ông bà P- M không biết tính toán làm ăn, bà M bỏ nhà đi làm ăn xa, có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác, bản thân ông P và gia đình hai bên đã khuyên giải, can ngăn bà M nhiều lần nhưng bà M không thay đổi; hiện nay ông bà đang sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay ông P xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án, chị Vũ Thị M không chấp hành giấy triệu tập của tòa án, không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Bị đơn và cũng không đưa ra được các giải pháp gì để cải thiện tình trạng quan hệ hôn nhân của vợ chồng, hiện nay vợ chồng sống ly thân và không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, mục đích hôn nhân là xây dựng một gia đình hòa thuận, hạnh phúc không đạt được. Do vậy, yêu cầu xin ly hôn của Anh Đinh Văn P là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về con chung:* anh P và chị M có 03 người con tên là Đinh Thị Thu D, sinh ngày 12/9/2005, Đinh Thị Thùy L, sinh ngày 25/10/2007 và Đinh Thị Linh C, sinh ngày 30/01/2015. Anh P có nguyện vọng nuôi cả ba con, yêu cầu chị M phải

cấp dưỡng nuôi cháu C, mức tiền 1.000.000đ/tháng, cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 4/2022 đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Hiện nay cả ba cháu đều đang ở với anh P và đều có nguyện vọng được ở với bố nếu bố mẹ ly hôn. Hội đồng xét xử thấy cần thiết giao cả ba cháu: Đinh Thị Thu D, Đinh Thị Thùy L, và Đinh Thị Linh C cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân gia đình và nguyện vọng của ba cháu. Về yêu cầu của anh P yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi cháu C, mức tiền 1.000.000đ/tháng cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 4/2022 đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Xét thấy: do chị M vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử xác định chị M đã từ bỏ quyền chấp nhận hoặc bác bỏ một phần hoặc toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn về cấp dưỡng nuôi con, nên chấp nhận yêu cầu của anh P về cấp dưỡng nuôi cháu Đinh Thị Linh C.

[4]. *Về tài sản chung*: anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: anh P được miễn án phí theo quy định của pháp luật. Chị Vũ Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 12 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Văn P.

**1.** Về quan hệ hôn nhân: anh Đinh Văn P được ly hôn chị Vũ Thị M.

**2.** Về con chung: anh Đinh Văn P trực tiếp nuôi dưỡng 03 người con là Đinh Thị Thu D, sinh ngày 12/9/2005; Đinh Thị Thùy L, sinh ngày 25/10/2007 và Đinh Thị Linh C, sinh ngày 30/01/2015. Chị Vũ Thị M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Đinh Thị Linh C, mức tiền 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng trên một tháng), kể từ tháng 4/2022 đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

**3.** Về án phí: anh Đinh Văn P được miễn án phí dân sự sơ thẩm, anh được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai số AA/2021/0001037 ngày 03/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ; chị Vũ Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng.

**4.** Về quyền kháng cáo:

Anh Đinh Văn P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Chị Vũ Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- CCTHADS thị xã Nghĩa Lộ;
- Các đương sự (2b)
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Quốc Hưng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- CCTHADS huyện Văn Chấn;
- UBND xã Phúc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Phú**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

